**KIỂM TRA HỌC KỲ I LỊCH SỬ 6**

**Năm học: 2017-2018**

**I. Mục tiêu**

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học và giúp đỡ học sinh một cách kịp thời.

- Hs nắm vững các kiến thức về các quốc gia cổ đại, nhà nước Văn Lang-Âu Lạc, văn hóa cổ đại.

- Rèn kỹ năng phân tích, nhận xét, đánh giá, các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

***-*** Giáo dục cho học sinh ý thức nghiêm túc trong thi cử.

**II. Hình thức: Tự luận**

**III. Ma trận đề kiểm tra**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |
| **Chủ đề 1:**  **Khái quát lịch sử thế giới cổ đại** | Các quốc gia lớn thời cổ đại |  | Các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây |  |  |
| *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* |  | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* |  | *Số câu: 1*  *Số điểm:3*  *Tỉ lệ: 30%* |
| **Chủ đề 2:**  **Văn hóa cổ đại** | Thành tựu chính của văn hóa cổ đại phương Đông và phương Tây |  |  | Những thành tựu văn hóa thời cổ đại |  |
| *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* |  |  | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* | *Số câu: 1*  *Số điểm: 4*  *Tỉ lệ: 20%* |
| **Chủ đề 3:**  **Thời đại dựng nước Văn Lang – Âu Lạc** |  | Đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang | Sơ đồ tổ chức nhà nước Văn Lang |  |  |
|  | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 1*  *Tỉ lệ: 10%* |  | *Số câu: 1*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ: 30%* |
| *Tổng số câu*  *Tổng số điểm*  *Tỉ lệ* | *Số câu: 1*  *Số điểm:3*  *Tỉ lệ: 30%* | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* | *Số câu: 1/2+1/2*  *Số điểm: 3*  *Tỉ lệ: 30%* | *Số câu: 1/2*  *Số điểm: 2*  *Tỉ lệ: 20%* | *Số câu: 3*  *Số điểm: 10*  *Tỉ lệ: 100%* |